TÒA ÁN NHÂN DÂN **H. GÒ CÔNG ĐÔNG** TỈNH TIỀN GIANG Số: 67/2020/QĐST-HNGĐ	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** *Gò Công Đông, ngày 11 tháng 3 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 28/2020/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 02 năm 2020, giữa:

- Nguyên đơn: Bùi Thị Thanh T, sinh năm xxxx.

Địa chỉ: Ấp K, xã B, huyện G, tỉnh Tiền Giang.

- Bị đơn: Nguyễn Duy K, sinh năm xxxx

Địa chỉ: Ấp T 2, xã P, huyện G, tỉnh Tiền Giang.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 03 tháng 3 năm 2020;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 03 tháng 3 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Bùi Thị Thanh T và anh Nguyễn Duy K.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1- Về quan hệ hôn nhân: Chị Bùi Thị Thanh T và anh Nguyễn Duy K thuận tình ly hôn.

2.2- Về con chung: Giao anh K tiếp tục nuôi dưỡng 01 con chung tên Nguyễn Thế K, sinh ngày xx/xx/xxxx; Anh K không yêu cầu chị T cấp dưỡng nuôi con chung.

Anh K cùng các thành viên gia đình không được cản trở chị T trong việc thăm nom, chăm sóc nuôi dưỡng giáo dục con chung.

2.3- Về tài sản chung: Vợ chồng tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4- Về nợ chung: Không có.

- Về án phí:

Chị T tự nguyện nộp toàn bộ án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 150.000 đồng nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu số 0017521 ngày 03/02/2020 của Chi Cục thi thành án dân sự huyện Gò Công Đông. Như vậy chị T được hoàn lại 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

THẨM PHÁN

***Nơi nhận**:*
- VKS huyện GCĐ;
- Cc.THA Dân sự huyện GCĐ;
- Các đương sự;
- UBND xã P, H. GCĐ;
- Lưu hồ sơ, án văn.

HNGĐST. T. 09b

Trần Quang Vũ